

KẾ HOẠCH

Bảo tồn và phát triển cây dược liệu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XV) về bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Chương trình hành động số 73-CTr/HU, ngày 18/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/7/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XV) về bảo tồn và phát triển cây dược liệu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, như sau:

I. Tình hình chung về cây dược liệu trên địa bàn huyện

Trong những năm qua, cây dược liệu trên địa bàn huyện được nhân dân tự trồng hoặc khai thác từ rừng tự nhiên để phục vụ chữa các bệnh thường gặp. Tuy nhiên, các sản phẩm từ cây dược liệu chưa phát triển để thành hàng hoá thương mại và tạo thu nhập cho nhân dân; đa số các tầng lớp nhân dân chưa khai thác được tiềm năng và lợi ích từ phát triển cây dược liệu (kể cả các loại cây dược liệu bản địa và dược liệu du nhập vào huyện).

Vị trí, địa điểm cây dược liệu phân bố trên địa bàn tương đối rộng và đa dạng, phong phú từ các loại cây dược liệu mọc hoang ở những bờ ruộng, nương rẫy, đường làng ngõ xóm, xung quanh nơi ở của nhân dân đến các khu rừng tự nhiên; trong đó, tập trung chủ yếu ở các tiểu khu rừng tự nhiên và dọc ven các tuyến suối, đặc biệt ở địa phương có rừng (Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Dom, Ia Kriêng...); chủng loại cây dược liệu khá đa dạng, với hơn 100 loại cây; trong đó có một số loài cây dược liệu bản địa quý (như: Nấm linh chi, Mật nhân, Ráy gai, Địa liên, Sâm bố chính, Sâm đất, Dứa dại, Diệp hạ châu...); ngoài ra, một số loài cây dược liệu du nhập được nhân dân đưa vào trồng ở huyện (như: Đinh lăng, Gừng, Nghệ, Gấc, Nhàu, Sả, Quế...) nhưng diện tích phân bố nhỏ lẻ và chưa hình thành được các liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc Chương trình hành động số 73-CTr/HU, ngày 18/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/7/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XV) về bảo tồn và phát triển cây dược liệu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Gắn bảo tồn, phát triển cây dược liệu với quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn, phát triển các nguồn gen quý hiếm, đặc biệt là các loại cây dược liệu bản địa. Bảo vệ tài nguyên và môi trường, tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc hỗ trợ đầu tư

khoa học – công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm từ khâu trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến, tiêu thụ dược liệu.

- Huy động các nguồn lực xã hội để tập trung đầu tư bảo tồn và phát triển cây dược liệu theo hướng sản xuất hàng hoá với quy mô diện tích phù hợp, tập trung, chuyên canh trên cơ sở khai thác các lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của huyện. Xác định đây vừa là trách nhiệm, cũng vừa là quyền lợi của cả hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân, góp phần thực hiện tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững sản xuất nông nghiệp, từng bước đưa cây dược liệu trở thành một trong những loại cây trồng hàng hóa trong sản xuất nông nghiệp huyện; tạo thêm việc làm, tăng thêm thu nhập cho nông dân.

2. Yêu cầu

- Tập trung bảo tồn và phát triển chủng loại cây dược liệu theo hướng hàng hóa gắn sản xuất nguyên liệu với tiêu thụ sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Trong đó, ưu tiên phát triển các chủng loại dược liệu sẵn có tại địa phương và có lợi thế cạnh tranh lớn, đặc biệt là các sản phẩm có thể mạnh của địa phương, như một số cây dược liệu dễ trồng, dễ tiêu thụ như: Đinh lăng, Gừng, Bán hạ, Nghệ, Gấc, Nhàu, Sả, Quế, Lộc vùng... Ngoài ra, có thể xây dựng mô hình trồng thử nghiệm để đánh giá chất lượng, khả năng thích ứng với điều kiện canh tác của địa phương đối với các dược liệu như: Nấm linh chi, Mật nhân, Ráy gai, Địa liên, Sâm bổ chính, Sâm đất, Dứa dại, Diệp hạ châu...

- Phát triển cây dược liệu phải phù hợp với định hướng của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan; tạo được các vùng trồng cây dược liệu để phát triển ổn định, lâu dài; tạo được sự liên kết chặt chẽ, ổn định theo chuỗi giá trị từ trồng, chăm sóc, thu hoạch gắn với chế biến, tiêu thụ đảm bảo phát triển cây dược liệu bền vững, hiệu quả.

III. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu trong tự nhiên và gây trồng; khoanh vùng bảo vệ các loại cây thuốc quý hiếm nằm trong danh mục cần bảo vệ để bảo tồn nguồn gen. Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ để tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sử dụng cây dược liệu trong và ngoài huyện. Bảo tồn, phát triển các chủng loại cây dược liệu hàng hoá, trong đó ưu tiên phát triển các loại cây dược liệu bản địa phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tại địa phương; xây dựng sản xuất theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao thu nhập cho hộ dân có điều kiện phát triển cây dược liệu; góp phần đa dạng hoá các loại cây trồng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025

+ Hoàn thành công tác điều tra, thống kê, tổ chức bảo tồn và khai thác bền vững dược liệu trong tự nhiên;

+ Cơ bản hình thành vùng nuôi trồng dược liệu tập trung khoảng 50 ha; hình thành được ít nhất 01 liên kết sản xuất từ khâu trồng, thu mua, chế biến dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu theo chuỗi giá trị; tập trung đối với một số loại cây dược liệu bản địa, dược liệu có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ.

- Đến năm 2030

- + Mở rộng và phát triển diện tích vùng nuôi trồng dược liệu lên 100 ha trở lên.
- + Phát triển ổn định được ít nhất 01 liên kết sản xuất từ khâu trồng, thu mua, chế biến dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu theo chuỗi giá trị.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đất dự kiến phát triển cây dược liệu

- Đất dự kiến phát triển cây dược liệu phải nằm trong vùng quy hoạch sản xuất nông nghiệp huyện, không bị ảnh hưởng do chất thải trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, chất thải sinh hoạt từ các khu dân cư, bệnh viện, các lò giết mổ gia súc tập trung, nghĩa trang,...

- Các đối tượng đất nghiên cứu phát triển cây dược liệu hàng hóa:

+ Đất trồng cây hàng năm là đối tượng phù hợp với nhiều chủng loại cây dược liệu (Đinh lăng, Sả, gừng, Nghệ, Bán hạ...). Đối với đất lúa kém hiệu quả có thể nghiên cứu chuyển đổi sang trồng cây dược liệu phù hợp có giá trị kinh tế cao hơn, nhưng phải đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

+ Đất lâm nghiệp là đối tượng nghiên cứu và có tiềm năng lớn nhất cho phát triển cây dược liệu. Cây dược liệu có nhiều chủng loại, đặc điểm thích nghi khác nhau, nhiều loại chỉ thích hợp phát triển dưới tán rừng và có loại là đối tượng cây lâm nghiệp (như cây Quế), do đó cần có phương án chọn đất trồng thích hợp cho từng đối tượng cụ thể.

+ Đất trồng cây hàng năm khác (*chủ yếu là đất trồng ngô, rau đậu các loại*).

+ Đất trồng cây lâu năm khác (*chủ yếu là cây ăn quả, cây công nghiệp*).

2. Nguồn cung ứng đầu vào cho sản xuất cây dược liệu.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn gốc giống dược liệu địa phương có giá trị; triển khai công tác đăng ký cấp giấy chứng nhận nguồn gốc giống, đảm bảo giống dược liệu đưa vào trồng được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng.

- Việc quản lý được nguồn cung ứng đầu vào cho sản xuất cây dược liệu trên địa bàn huyện là yêu cầu cần thiết để xây dựng các vùng sản xuất cây dược liệu tập trung đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành trồng trọt và thu hái dược liệu theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (GACP - WHO).

- Cây dược liệu có chủng loại đa dạng, đa số đều có thể tự đề giống, nhân trong tự nhiên hoặc nhân giống bằng các tiến bộ kỹ thuật (*nuôi cấy mô tế bào...*). Tuy nhiên, khi triển khai phát triển với quy mô và diện tích lớn, nhu cầu về giống cây dược liệu sẽ tăng lên và các phương thức nhân giống hiện tại của người dân sẽ không đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất. Chính vì vậy, việc kiểm soát được nguồn giống đầu vào trong sản xuất là yếu tố quyết định đến năng suất, chất lượng sản phẩm dược liệu, đây cũng là yêu cầu bắt buộc với vùng dược liệu đạt tiêu chuẩn GACP-WHO.

3. Về tiêu thụ sản phẩm qua hệ thống thu gom, sơ chế, bảo quản và chế biến sản phẩm dược liệu

- Để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị dược lý của cây dược liệu cũng như hiệu quả kinh tế trong chuỗi sản xuất thì cần thiết phải có hệ thống thu gom, sơ chế và bảo quản dược liệu tại mỗi vùng phát triển tập trung. Đại đa số các sản phẩm dược liệu đều phải trải qua giai đoạn sơ chế như phơi khô, sấy, rửa, loại bỏ bộ phận không dùng được... Vị trí khu thu gom, sơ chế sẽ được đặt gần các vùng nguyên liệu để tiện cho việc tập kết và sơ chế, bảo quản. Mỗi vùng (*một xã hoặc một vài xã có diện tích cây dược*

liệu) sẽ bố trí một khu tập kết, thu gom và sơ chế, bảo quản cây dược liệu. Quy mô tùy theo từng vùng sản xuất.

- Để việc tiêu thụ sản phẩm cây dược liệu được hiệu quả, bền vững cần thực hiện tiêu thụ sản phẩm qua các kênh: Các tổ chức kinh tế là các công ty kinh doanh dược liệu; các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; Công ty thương mại... với việc hợp đồng, bao tiêu sản phẩm đây được coi là hình thức đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho vùng phát triển tập trung. Ngoài ra tiêu thụ còn thông qua các hội viên hội Đông y, các cửa hàng buôn bán thuốc Đông y...

- Hình thức tiêu thụ sản phẩm qua các kênh giúp cho việc sản xuất được chuyên môn hóa trong từng khâu, từng lĩnh vực sản xuất, từ đó giúp cho thị trường sản xuất và tiêu thụ phát triển ổn định và bền vững. Đây cũng là hình thức tiêu thụ giúp cho vùng sản xuất cây dược liệu dần đi vào chuẩn hóa để quản lý được chất lượng sản phẩm đầu ra khi tiêu thụ trên thị trường.

- Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho các loại cây dược liệu, các sản phẩm chế biến từ nguồn dược liệu được nuôi trồng, sản xuất chế biến từ nguồn các loại cây dược liệu của tỉnh để góp phần quảng bá và nâng cao giá trị, hiệu quả kinh tế cho người sản xuất, chế biến và tiêu thụ; xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến và phân phối dược liệu; khuyến khích hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình để liên kết trồng, tiêu thụ dược liệu theo chuỗi giá trị.

- Chú trọng phát triển chế biến và tiêu thụ dược liệu: Hỗ trợ đầu tư phát triển các cơ sở chế biến các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu để tiêu thụ trong và ngoài huyện. Hỗ trợ đầu tư thiết bị, công nghệ bào chế, chế biến thuốc cho các cơ sở khám, chữa bệnh để sơ chế, chế biến thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh. Ưu tiên sử dụng dược liệu, thuốc đông y, thuốc chế biến từ dược liệu trong các cơ sở y tế.

4. Vốn và cơ chế chính sách

- Nguồn vốn Trung ương: Cơ chế hỗ trợ của nghị định 65/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về chính sách đặc thù về giống, vốn và công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu; Thông qua các chương trình khuyến nông, dự án khoa học công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế để phát triển sản xuất cây dược liệu

- Nguồn ngân sách trong huyện: Được huy động từ nguồn vốn xây dựng Nông thôn mới, vốn ngân sách sự nghiệp hàng năm của huyện. Lồng ghép nguồn vốn hợp pháp khác để phát triển các cây dược liệu trên địa bàn vùng biên giới.

- Nguồn vốn hợp pháp khác: Vốn đầu tư của doanh nghiệp, tư nhân, vốn tín dụng và vốn đối ứng của nhân dân.

- Thực hiện sản xuất và hỗ trợ thông qua các dự án, đề án được xây dựng từ các ngành, các địa phương, doanh nghiệp, cá nhân... được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

5. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về dược liệu

- Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách bảo tồn và phát triển cây dược liệu nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức của cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân về hiệu quả, tác dụng của cây dược liệu đối với công tác chăm sóc sức khỏe của người dân và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện.

- Quan tâm quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm dược liệu trong và ngoài huyện.

- Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện: Các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn và các Công ty, doanh nghiệp, đơn vị Quân đội đứng chân trên địa bàn huyện thường xuyên quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về dược liệu các cuộc họp, hội nghị, hệ thống truyền thanh, truyền hình...

6. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về dược liệu

- Phân công đầu mối quản lý và trách nhiệm cụ thể của các ban, ngành, ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý và phát triển dược liệu trên địa bàn huyện; kiện toàn bộ máy quản lý đủ điều kiện và năng lực để thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động liên quan đến dược liệu.

- Rà soát, thực hiện đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo công tác quản lý nhà nước về bảo tồn và phát triển dược liệu. Tăng cường thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư phát triển và chế biến dược liệu, nhất là các dự án trồng dược liệu dưới tán rừng; ngăn chặn, xử lý hành vi khai thác, buôn bán dược liệu trái phép, dược liệu giả và gian lận thương mại trong kinh doanh dược liệu.

7. Xây dựng các dự án, đề án bảo tồn và phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung

- Trên cơ sở hiện trạng trồng, phân bố dược liệu tự nhiên của huyện, xây dựng Kế hoạch phát triển từng loài dược liệu phù hợp với hiện trạng phân bố, điều kiện tự nhiên, tiểu vùng khí hậu từng địa phương, nhất là các xã có rừng, như: Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Dom, Ia Kriêng, Ia Din, Ia Kla... để khuyến khích phát triển các loài dược liệu phù hợp.

- Điều tra, thống kê, đánh giá dược liệu trong tự nhiên, xây dựng danh mục các loài dược liệu cấm khai thác. Khoanh vùng bảo vệ các loài cây thuốc trong diện tích đất lâm nghiệp tại các địa phương có rừng.

- Đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung đối các loài dược liệu bản địa, như: Hà thủ ô đỏ, Sa nhân, Đương quy, Nghệ vàng, Đẳng sâm, Địa liên, Tam thất và các loài dược liệu khác có thể mạnh phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, sinh thái trên địa bàn huyện, trọng tâm tại các xã: Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Dom, Ia Kriêng...

- Bố trí diện tích rừng và đất lâm nghiệp, diện tích đất nông nghiệp phù hợp để phát triển vùng trồng dược liệu tập trung quy mô vừa và nhỏ; gắn công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng với bảo tồn và phát triển dược liệu; đẩy mạnh công tác giao rừng cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất để phát triển dược liệu dưới tán rừng; chuyển đổi diện tích đất nông nghiệp phù hợp sang gây trồng dược liệu, phát triển vùng trồng dược liệu tập trung.

- Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ dược liệu với nông dân. Xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến, phân phối, tiêu thụ dược liệu. Có giải pháp hỗ trợ giống một số loài dược liệu có thể mạnh cho hợp tác xã, nhóm hộ để liên kết trồng, tiêu thụ dược liệu theo chuỗi giá trị. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn và chuyển giao kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch dược liệu gắn với chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo phát triển bền vững.

8. Ứng dụng khoa học, công nghệ vào bảo tồn, phát triển cây dược liệu

- Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất giống, chăm sóc, thu hái và bảo quản, nâng cao chất lượng chế biến theo các tiêu chuẩn đã được Bộ Y tế ban hành. Xây

dựng các mô hình ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất. Tăng cường công tác khuyến nông, hướng dẫn người sản xuất thực hiện đúng quy trình kỹ thuật về canh tác, thu hái, bảo quản để duy trì và nâng cao sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào công tác quản lý, điều hành từ khâu nuôi trồng, khai thác đến sản xuất, chế biến nhằm tạo ra các sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường, sử dụng các sản phẩm dược liệu đã qua bào chế, sơ chế thành thuốc cổ truyền, vị thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh và các nhu cầu khác trong và ngoài huyện (sản xuất thực hiện phẩm chức năng, mỹ phẩm, chiết xuất...).

- Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy các loại dược liệu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sưu tầm, nghiên cứu kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng để điều trị bệnh và bảo tồn các loài dược liệu.

- Hỗ trợ xây dựng hoặc hợp tác liên kết với các vườn ươm, các phòng thí nghiệm nuôi cấy mô trên địa bàn huyện để nhân tạo các loại giống dược liệu có giá trị kinh tế cao; phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng nhằm phục vụ tốt công tác bảo tồn, phát triển cây dược liệu trên địa bàn huyện.

9. Tập trung phát triển và đào tạo nguồn nhân lực

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho công tác bảo tồn, phát triển dược liệu từ khâu nuôi trồng đến khai thác, chế biến, sử dụng dược liệu. Nâng cao nhận thức cộng đồng về dược liệu để khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên dược liệu.

- Phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ lương y, thầy thuốc nam có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đa dạng nguồn cây dược liệu trong tự nhiên, nhất là những người có nghề thuốc gia truyền uy tín.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn

- UBND các xã, thị trấn thực hiện việc rà soát, thống kê diện tích cây dược liệu hiện có tại địa phương; xây dựng kế hoạch phát triển từng loại cây dược liệu phù hợp điều kiện thổ nhưỡng; thực hiện quy hoạch đất canh tác để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất cây dược liệu tập trung; định hướng sản xuất và phát triển diện tích cây dược liệu bền vững; chú trọng phát triển diện tích loại cây dược liệu vừa làm nông dược, vừa làm thực phẩm để đa dạng hóa kênh tiêu thụ; Sản xuất cây dược liệu theo hướng dẫn của Tổ chức y tế thế giới (WHO) về thực hành tốt nuôi trồng và thu hái dược liệu (GACP); tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ thay thế phân hóa học; tăng cường sử dụng thuốc BVTV có nguồn gốc sinh học thân thiện môi trường thay thế thuốc BVTV hóa học; Ứng dụng các tiên bộ KHKT, công nghệ 4.0 trong chăm sóc cây dược liệu.

- Triển khai, xây dựng các mô hình nhỏ trồng thử nghiệm để đánh giá chất lượng, khả năng thích ứng với điều kiện canh tác của địa phương đối với các cây dược liệu như: Nấm linh chi, Mật nhân, Ráy gai, Địa liên, Sâm bố chính, Sâm đất, Dứa dại, Diệp hạ châu...; nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả để triển khai thực hiện sản xuất cây dược liệu hàng hóa;

- Tuyên truyền vận động các hộ dân chuyển đổi diện tích đất trồng cây công nghiệp, diện tích lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng cây dược liệu; thực hiện việc trồng xen phù hợp và giúp tăng thu nhập, giảm rủi ro về giá.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn huyện để triển khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất cây dược liệu (nếu có)

- Chủ động huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, HTX, nguồn đối ứng của nông dân, các nguồn lực hợp pháp khác; chú trọng lồng ghép sử dụng các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch;

- Trong quá trình thực hiện UBND các xã, thị trấn định kỳ báo cáo (quá trình thực hiện kế hoạch, kết quả thực hiện và những khó khăn vướng mắc) về UBND huyện để tổng hợp, định hướng, chỉ đạo các nội dung thực hiện ở các giai đoạn tiếp theo cho phù hợp.

2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp:

- Hàng năm, tham mưu UBND huyện thực hiện các mô hình phát triển cây dược liệu tại địa phương theo hướng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật sản xuất cây dược liệu theo hướng dẫn của Tổ chức y tế thế giới (WHO) về thực hành tốt nuôi trồng và thu hái dược liệu (GACP);

- Tham mưu UBND huyện xây dựng quy trình kỹ thuật chi tiết từng loại cây dược liệu phù hợp với thổ nhưỡng của từng địa phương; chịu trách nhiệm hướng dẫn kỹ thuật canh tác cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện quy trình sản xuất cây dược liệu; Theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình sinh trưởng, phát triển cây dược liệu và những vấn đề phát sinh về sâu hại, bệnh hại, chỉ đạo kỹ thuật kịp thời để giảm thiểu rủi ro do sâu bệnh và các tác nhân khác gây hại; thực hiện chế độ báo cáo kết quả về UBND huyện để theo dõi chỉ đạo và báo cáo cấp trên theo quy định.

3. Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh cây dược liệu Chủ động tìm hiểu, phát triển các sản phẩm cây dược liệu tiềm năng, có lợi thế cạnh tranh, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, sản lượng; Thực hiện liên kết hình thành các vùng sản xuất ổn định, quy mô lớn.

4. Phòng Nông nghiệp-PTNT:

- Tham mưu UBND huyện thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Kế hoạch cây dược liệu trên địa bàn huyện; quản lý chặt chẽ nguồn cung ứng đầu vào cho sản xuất cây dược liệu.

- Tham mưu UBND huyện trong việc lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình để tập trung xây dựng mô hình liên kết theo chuỗi giá trị; Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận và hưởng thụ chính sách để xây dựng và thực hiện các mô hình.

- Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, vận động hộ sản xuất liên kết thành tổ hợp tác, ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật.

- Làm cầu nối giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã thu gom các sản phẩm cây dược liệu tại địa phương

5. Phòng Tài chính kế hoạch:

- Hướng dẫn các chính sách về tài chính, đầu tư để thực hiện phát triển sản xuất hàng hóa cây dược liệu trên địa bàn huyện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Tham mưu UBND huyện đề xuất cân đối, phân bổ, lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án và các nguồn vốn khác để thực hiện Kế hoạch.

6. Phòng Văn hóa- Thông tin, Trung tâm Văn hóa – TTTT: Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng các chương trình, chuyên mục, phóng sự liên quan đến chủ trương, định hướng và giải pháp phát triển diện tích cây dược liệu trên địa bàn huyện.

7. Phòng Y tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện một số cây dược liệu chủ lực phù hợp với phát triển y tế của ngành.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận TQVN huyện và đoàn thể huyện: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong việc phát triển sản xuất cây dược liệu trên địa bàn; chuyển đổi diện tích đất trồng cây kém hiệu quả sang trồng cây dược liệu; thực hiện việc xen canh phù hợp để tăng thêm thu nhập; tạo ra chuỗi liên kết sản xuất cây dược liệu.

Trên đây là Kế hoạch bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện. Căn cứ theo lĩnh vực ngành phụ trách và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ 6 tháng, 9 tháng (*trước ngày 20*), năm (*trước ngày 25/11*) hoặc đột xuất, báo cáo kết quả về UBND huyện theo dõi, chỉ đạo. *rau*

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HDND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban Mặt trận và các Hội, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Các Công ty, doanh nghiệp, đơn vị Quân đội;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-VP. *th*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thành

Danh mục các loại cây dược liệu hiện có trên địa bàn huyện
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20 /7/2020
của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Danh mục các loại cây dược liệu	Đặc điểm và vị trí, khu vực phân bố
I	Các loại cây dược liệu bản địa	
1	Địa liên (Sơn nại, tam nại, thiên liên, sa khương...)	Cây mọc hoang, tập trung ở những diện tích đất có rừng và các tuyến suối thuộc xã Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Dom, Ia Kriêng
2	Sâm bố chính (Thổ hào sâm, sâm báo...)	
3	Sâm đất (Địa sâm, thổ sâm, sâm mỏng toi...)	
4	Dứa dại (Dứa gai, dứa gổ...)	
5	Ráy gai (Sơn thực gai, khoai sọ gai...)	
6	Lạc Tiên (Nhãn lồng, cây mấm nôm, dây chùm bao, dây bầu đường...)	Cây mọc hoang ở những nơi có bụi rậm, dễ leo quần, phân bố rải rác trên địa bàn huyện
7	Hà thủ ô đỏ (Địa tính, dạ hợp...)	
8	Củ Mài (Khoai mài, hoài sơn, sơn dược...)	Cây mọc hoang ở bờ suối, nương rẫy, xung quanh đất ở của nhân dân, phân bố rải rác trên địa bàn huyện
9	Diệp hạ châu (Chó đẻ, kiềng đắng, rút đất, trâu châu thảo...)	
10	Ngoài ra: Khô qua rừng, cỏ mực, đẳng sâm, giảo cổ lam, hoàn ngọc, kim tiền thảo, rau má, tắc kè đá, nấm linh chi, mặt nhân...	
II	Các loại cây dược liệu du nhập	
1	Đinh lăng	Được trồng chủ yếu tại vườn rẫy, xung quanh đất ở, nhà ở của nhân dân trên địa bàn huyện
2	Gừng	
3	Nghệ	
4	Gấc	
5	Nhàu	
6	Sả	
7	Quế	
8	Mã đề	
9	Đậu ván trắng	
10	Ngải cứu	
11	Ngoài ra: Dừa cạn, ích mẫu, tràm, lá lốt, bạc hà, hương nhu trắng...	